|  |
| --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I****MÔN: KHTN. LỚP: 6****THỜI GIAN: 60 phút** |

**I- PHẦN TRẮC NGHIỆM:(5đ)**

**Câu 1:**Quan sát vật nào dưới đây **không** cần phải sử dụng kính hiển vi quang học?

A. Tế bào virus B. Hồng cầu

C. Gân lá cây D. Tế bào lá cây

**Câu 2:**Nhà Lan có một kính lúp, hành động nào sau đây khi bảo vệ kính lúp của Lan là **sai**?

A. Dùng xong rửa kính bằng nước sạch.

B. Để kính ở bàn tiện cho những lần sử dụng.
C. Cất kính vào hộp kín.

D. Lau chùi bằng khăn mềm.

**Câu 3:**Sinh vật (thực vật, động vật, con người,...) đều được cấu tạo từ những đơn vị rất nhỏ bé, gọi là gì?

A. tế bào **B**. mô **C**. cơ quan **D**. hệ cơ quan

**Câu 4:** Nhân/vùng nhân của tế bào có chức năng gì?

A. Tham gia trao đối chất với môi trường

B. Là trung tâm điều khiển mọi hoạt động của tế bào

C. Là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào

D. Là nơi tạo ra năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động của tế bào

**Câu 5:** Sự lớn lên và sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì?

**A**. Tăng kích thước của cơ thể sinh vật.

**B**. Khiến cho sinh vật già đi.

**C**. Tăng kích thước của sinh vật, thay thế các tế bào già, chết và các tế bào bị tổn thương.

**D**. Ngăn chặn sự xâm nhập của các yếu tố từ bên ngoài vào cơ thể.

**Câu 6:** Vì sao cần phải phân loại thế giới sống?

**A**. Để xác định số lượng các loài sinh vật trên Trái Đất.

**B**. Để đặt và gọi tên các loài sinh vật khi cần thiết.

**C**. Để thấy được sự khác nhau giữa các loài sinh vật.

**D**. Để xác định vị trí của các loài sinh vật giúp cho việc tìm ra chúng giữa các sinh vật trở nên dễ dàng hơn.

**Câu 7:** Nhiên liệu nào sau đây ở thể lỏng?

A. Khí gas. **B.** Than đá. C. Xăng dầu. **D**. Gỗ.

**Câu 8:** Tập hợp các mô cùng thực hiện một hoạt động sống nhất định tạo thành:

A. Cơ quan.                  B. Mô . C. Tế bào.        D. Hệ cơ quan.

**Câu 9:**Cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào khác nhau chủ yếu ở điểm nào?

A. Màu sắc.                         B. Kích thước.

C. Số lượng tế bào tạo thành. D. Hình dạng.

**Câu 10:**Các nhà khoa học đã phân loại sinh vật thành các đơn vị phân loại khác nhau từ lớn đến nhỏ, lần lượt là:

A. Loài → Chi (giống) → Bộ → Họ → Lớp → Ngành → Giới.

B. Chi (giống) → Loài → Họ → Bộ → Lớp → Ngành → Giới.

C. Giới → Ngành → Lớp → Bộ → Họ → Chi (giống) → Loài.

D. Loài → Chi (giống) → Họ → Bộ → Lớp → Ngành → Giới.

**Câu 11:**Vi khuẩn là:

A. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân sơ, kích thước hiển vi.

B. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân thực, kích thước hiển vi.

C. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi.

D. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi.

**Câu 12:** Cấu tạo tế bào nhân thực, cơ thể đa bào, có khả năng quang hợp là đặc điểm của sinh vật thuộc giới nào sau đây?

A. Khởi sinh         B. Nguyên sinh               C. Nấm                 D. Thực vật.

**Câu 13: Để bảo quản các loại hạt đậu (đỗ xanh, đỗ đen...) được lâu người ta thường sử dụng phương pháp:**

 A. Làm lạnh. B. Phơi khô.

 C. Sử dụng muối. D. Sử dụng đường.

**Câu 14: Để tách cát ra khỏi cốc nước muối người ta dùng biện pháp:**

A. Cô cạn. B. Lọc. C. Chiết. D. Gạn.

**Câu 15:** Trường hợp nào sau đây là chất tinh khiết?

A. Nước khoáng. B. Nước biển.

C. Nước chanh. D. Nước cất

**Câu 16:** Vật thể chỉ chứa 1 chất duy nhất là:

A. Cây bút mực. B. Đôi giày.

C. Viên kim cương . D. Mũ bảo hiểm.

**Câu 17:** Trong Hệ đơn vị đo lường hợp pháp ở nước ta, đơn vị đo chiều dài là:

A. ki-lô-mét(km). B. mét(m) C. mi-li-met(mm) D. đề-xi-mét(dm)

Câu 18. Nguyên tắc nào dưới đây được dùng để chế tạo nhiệt kế?
A. Dãn nở vì nhiệt của chất lỏng

B. Thay đổi màu sắc của một vật theo nhiệt độ

C. Dãn nở vì nhiệt của chất khí

D. Hiện tượng nóng chảy của các chất

Câu 19. Dụng cụ dùng để đo khối lượng là

1. Thước **B**. Cân **C**. Bình chia độ **D**. Nhiêt kế

 **Câu 20.** Trước khi đo thời gian của một hoạt động ta thường ước lượng khoảng thời gian của hoạt động đó để

A. lựa chọn đồng hồ đo phù hợp. B. đặt mắt đúng cách.

C. đọc kết quả đo chính xác. D.hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách.

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0đ)**

**Câu 21:** (1.0đ)Trình bày đặc điểm cấu tạo của vi khuẩn?

**Câu 22:** (1.5đ)Tế bào thực vật khác tế bào động vật như thế nào? Vì sao tế bào được coi là đơn vị cơ bản của sự sống?

**Câu 23:** (0.5đ) Hãy đưa ra 1 ví dụ cho thấy:

a. Chất rắn không chảy được?

b. Chất lỏng khó bị nén?

**Câu 24:** (1.0đ) Gas là một chất rất dễ cháy, khi gas trộn lẫn với oxygen trong không khí nó sẽ trở thành một hỗn hợp dễ nổ. Hỗn hợp này sẽ bốc cháy và nổ rất mạnh khi có tia lửa điện hoặc đánh lửa từ bật gas, bếp gas.

a. Chúng ta nên làm gì sau khi sử dụng bếp gas để đảm bảo an toàn?

b. Tại sao nên để bình gas ở nơi thoáng khí?

**Câu 25:** (0.5đ) Hãy kể hai ví dụ về việc sử dụng vật dụng cũ để làm thành vật dụng mới.

**Câu 26:** (0.5đ) Đổi đơn vị sau: 250C = ? 0F

***Hết:***

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KÌ I – NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6**

**I- PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0đ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | C | A | A | B | C | D | C | A | C | A | A | D | B | B | D | C | B | A | A | A |

**II- PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0đ)**

**Câu 21:** (1,0đ)

- Vi khuẩn là những cơ thể đơn bào, nhân sơ. (0,5đ)

- gồm:

 + Thành tế bào, màng tế bào, tế bào chất và vùng nhân. (0,25đ)

 + Ngòai ra, một số vi khuẩn còn có: lông và roi. (0,25đ)

**Câu 22:** (1,5đ)

- Tế bào thực vật khác tế bào động vật:

+Tế bào thực vật có thành tế bào. (0,5đ)

+ Tề bào thực vật có lục lạp, không bào lớn. (0,5đ)

- Tế bào được coi là đơn vị cơ bản của sự sống, vì Tế bào có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản như sinh trưởng, hấp thụ chất dinh dưỡng, hô hấp, bài tiết, cảm ứng, sinh sản. (0,5đ)

**Câu 23:**(0.5đ)Một số ví dụ

a) Để một vật rắn trên bàn: Vật rắn đó không chảy tràn trên bề mặt bàn và không tự di chuyển. *(0,25 điểm)*

b) Khi đổ đầy chất lỏng vào bình: Rất khó để nén chất lỏng. *(0,25 điểm)*

**Câu 24: (1đ)**

 **a)** Sau khi sử dụng bếp gas thì nên khóa van an toàn để tránh trường hợp gas bị rò ra ngoài có thể gây cháy nổ. (0,5đ)

 b) Để bình gas nơi thoáng khí đề khi lỡ có rò gas thì khí cũng bay ra xa, làm loãng lượng gas trong không gian nhà bếp và tránh được nguy cơ cháy nổ. (0,5đ)

**Câu 25:(0.5)**

 Hai ví dụ về việc sử dụng vật dụng cũ để làm thành vật dụng mới(mỗi ví dụ 0.25đ)

- Sử dụng những chiếc chai dùng đựng nước uống đã dùng hết thành lọ đựng đồ dùng học tập hay trồng hoa,... (0,25đ)

- Vỏ những lon bia bằng nhôm đã dùng hết mài một đầu làm thành những chiếc cốc đựng nước hay mục đích khác. (0,25đ)

**Câu 26: 0.5đ**

250C = 25.1,8+32=770F (0,5đ)

***Nhóm KHTN Trần Quý Cáp***